

UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5698 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Quan hệ phối hợp trong công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 340/TTg ngày 24 tháng 5 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 82/2007/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính Nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 109/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính Nhà nước đối với viện trợ phi chính phủ nước ngoài không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30 tháng 03 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố tại Công văn số 1576/SKHĐT-KTĐN ngày 14 tháng 7 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Quan hệ phối hợp trong công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TP. ĐÀ NẴNG

Số: 739
Ngày: 01.8.2010

Chuyển:

ĐẾN

Trình C. Huy - GD V.
04/8/2010 VP NQuản

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quy định ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại vụ, Nội vụ; Công an thành phố; Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố; Trưởng Ban Tôn giáo thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các đoàn thể, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT TU (đề b/cáo);
- TT HĐND (đề b/cáo);
- CT, các PCT UBND TP;
- CPVP UBND TP;
- Lưu VT-LT, TH (Ngọc).

85

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Nông Thị Ngọc Minh

QUY ĐỊNH

Quan hệ phối hợp trong công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5618 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2010
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về quan hệ phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài (sau đây gọi tắt là PCPNN) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Quan hệ phối hợp trong công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phải phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội và chủ quyền quốc gia, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Việc vận động, quản lý, phân phối và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN phải thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và Quy định này.

3. Các cơ quan, tổ chức và địa phương có liên quan phải phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ lẫn nhau để nâng cao hiệu quả công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIỆN TRỢ PCPNN

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

1. Là cơ quan đầu mối về quản lý và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN.
2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn thành phố thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về trình tự, thủ tục trình thẩm định và phê duyệt các khoản viện trợ PCPNN tài trợ cho thành phố Đà Nẵng.
3. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tiếp nhận và thẩm định các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ

tịch UBND thành phố được quy định tại điểm b và đoạn 2 điểm c khoản 1 Điều 15 của Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN ban hành kèm theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 93); tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt.

4. Tham mưu cho UBND thành phố trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định các chương trình, dự án và các khoản viện trợ phi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại điểm a và đoạn 1 điểm c khoản 1 Điều 15 của Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 93.

5. Phối hợp với Sở Tài chính bố trí nguồn vốn đối ứng trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho các đơn vị thuộc đối tượng được cấp ngân sách để thực hiện các khoản viện trợ PCPNN đã cam kết với Bên tài trợ theo quy định của Luật Ngân sách và quy định tại Quyết định 13/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng.

6. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố và các đơn vị liên quan trong công tác vận động, xúc tiến viện trợ PCPNN.

7. Tham gia ý kiến với Sở Ngoại vụ trong việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung các loại giấy phép của các tổ chức PCPNN và các vấn đề khác liên quan đến các tổ chức PCPNN tại thành phố Đà Nẵng.

8. Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án viện trợ PCPNN và việc sử dụng các khoản viện trợ phi dự án theo đúng quy định của Nhà nước. Định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp, báo cáo UBND thành phố về việc tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN và tình hình triển khai các chương trình, dự án do các tổ chức PCPNN tài trợ trên địa bàn thành phố nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

9. Đề xuất UBND thành phố tổ chức họp giao ban hàng năm với các cơ quan chức năng và đơn vị tiếp nhận viện trợ về công tác viện trợ PCPNN trên địa bàn thành phố; tham mưu, đề xuất UBND thành phố khen thưởng đối với những đơn vị tiếp nhận viện trợ có thành tích xuất sắc trong công tác vận động và quản lý viện trợ PCPNN.

10. Nghiên cứu, đề xuất với UBND thành phố giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc phát sinh trong quan hệ giữa các tổ chức PCPNN và đơn vị tiếp nhận viện trợ trong quá trình triển khai thực hiện dự án sau khi trao đổi với các ngành liên quan.

Điều 4. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm:

1. Là cơ quan đầu mối trong quan hệ và vận động viện trợ PCPNN tại thành phố Đà Nẵng.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, đảm bảo về mặt đối ngoại trong quan hệ, tiếp xúc và vận động các tổ chức PCPNN.

3. Quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn thành phố theo quy định hiện hành của nhà nước.

4. Tham mưu cho UBND thành phố có ý kiến với Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN trong việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung các loại giấy phép của các tổ chức PCPNN và các vấn đề khác liên quan đến các tổ chức PCPNN tại thành phố Đà Nẵng; tiếp nhận, xem xét, chuẩn y đăng ký hoạt động của các tổ chức trên.

5. Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ vận động, tổ chức các hội thảo, chương trình để vận động nguồn viện trợ PCPNN.

6. Chủ trì vận động các tổ chức PCPNN cứu trợ khẩn cấp khi thành phố bị thiên tai và trong các trường hợp khẩn thiết theo chủ trương của UBND thành phố.

7. Đề xuất UBND thành phố khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài có thành tích xuất sắc trong hoạt động nhân đạo tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Sở Tài chính có trách nhiệm:

1. Giúp UBND thành phố quản lý tài chính đối với toàn bộ các chương trình dự án, các khoản viện trợ phi dự án do các cá nhân và tổ chức PCPNN viện trợ cho các đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Hướng dẫn các đơn vị nhận viện trợ thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về tiếp nhận, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán và báo cáo tình hình thực hiện nguồn viện trợ PCPNN.

3. Thực hiện hạch toán ghi thu – ghi chi vào ngân sách nhà nước theo quy định; thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát và phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN theo đúng thẩm quyền. Tham mưu cho UBND thành phố xử lý các khoản viện trợ còn thừa và xử lý tài sản phục vụ dự án của Ban quản lý dự án khi dự án kết thúc.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND thành phố về nguồn vốn đối ứng và chi phí tư vấn trong quan hệ viện trợ PCPNN.

5. Phát hiện và xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm chế độ tài chính trong quá trình quản lý và sử dụng nguồn viện trợ PCPNN của các đơn vị.

Điều 6. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong công tác quan hệ và vận động viện trợ PCPNN.

2. Tham gia ý kiến với Sở Ngoại vụ trong việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung các loại giấy phép của các tổ chức PCPNN và các vấn đề khác liên quan đến các tổ chức PCPNN tại thành phố Đà Nẵng.

3. Nghiên cứu, tập hợp tư liệu về các tổ chức phi chính phủ có quan hệ với thành phố và các tổ chức PCPNN tuy chưa có quan hệ nhưng có khả năng viện trợ để phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND thành phố có chủ trương chỉ đạo, tiến hành việc tiếp xúc, vận động viện trợ.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ cung cấp cho các đơn vị, địa phương những thông tin có liên quan đến việc tranh thủ vận động viện trợ của các tổ chức PCPNN.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ kêu gọi sự cứu trợ khẩn cấp của các tổ chức PCPNN khi thành phố gặp thiên tai và trong các trường hợp khẩn thiết khác theo chủ trương của UBND thành phố.

Điều 7. Công an thành phố có trách nhiệm:

1. Tham gia thẩm định các khoản viện trợ PCPNN thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố, tham mưu cho UBND thành phố về những vấn đề nảy sinh liên quan đến an ninh, trật tự xã hội trong quan hệ viện trợ với các tổ chức PCPNN.

2. Tham gia giám sát việc tiếp nhận và sử dụng viện trợ PCPNN, đặc biệt chú trọng tới khía cạnh tác động đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan tới việc tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN.

3. Tham gia ý kiến với Sở Ngoại vụ về việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung các loại giấy phép của các tổ chức PCPNN và các vấn đề khác liên quan đến các tổ chức PCPNN hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 8. Ban Tôn giáo thành phố có trách nhiệm tham mưu UBND thành phố về những vấn đề liên quan đến tôn giáo, phối hợp hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện đường lối, chính sách tôn giáo của Nhà nước trong quan hệ với các tổ chức PCPNN có yếu tố tôn giáo.

Điều 9. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến quan hệ viện trợ với các tổ chức PCPNN, có trách nhiệm:

1. Có ý kiến bằng văn bản về các khoản viện trợ dự án và phi dự án do các tổ chức PCPNN cam kết tài trợ cho các đơn vị trực thuộc trình UBND thành phố phê duyệt (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

2. Chỉ đạo, giám sát việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của các đơn vị trực thuộc theo đúng cam kết, thỏa thuận với các tổ chức PCPNN và quy định của Nhà nước. Khi có phát sinh những vấn đề vướng mắc phải kịp thời thông báo Sở Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp giải quyết.

3. Quản lý hoạt động của các đoàn thuộc tổ chức PCPNN làm việc với các đơn vị trực thuộc. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Công an thành phố và Ban Tôn giáo thành phố để thống nhất việc đón tiếp và làm việc của các đơn vị tiếp nhận viện trợ với các tổ chức PCPNN có yếu tố tôn giáo.

4. Các cơ quan chức năng và địa phương có liên quan, khi phát hiện các tổ chức PCPNN lợi dụng viện trợ để hoạt động tôn giáo trái pháp luật thì thông tin để Ban Tôn giáo thành phố phối hợp xử lý theo đúng chức năng, thẩm quyền.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm cho UBND thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về các hoạt động có liên quan đến nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN.

Điều 10. Đơn vị tiếp nhận viện trợ của các tổ chức PCPNN (chủ khoản viện trợ PCPNN) có trách nhiệm:

1. Trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt mọi khoản viện trợ của các tổ chức PCPNN trước khi triển khai thực hiện (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

2. Sử dụng nguồn viện trợ đúng mục đích theo dự án đã được phê duyệt, chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn viện trợ.

3. Chấp hành các quy định của Nhà nước về việc mời đoàn vào, tiếp xúc, làm việc với các đoàn thuộc các tổ chức PCPNN, kịp thời báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc với các tổ chức PCPNN.

4. Trong trường hợp đơn vị được trực tiếp nhận viện trợ của các tổ chức PCPNN nhưng chưa làm thủ tục theo quy định thì đồng thời với việc tiếp nhận, đơn vị phải tiến hành ngay các thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Nhà nước.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng hướng dẫn các tổ chức PCPNN có quan hệ về những quy định của Nhà nước liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài, quy định về tổ chức hội nghị hội thảo có nhân tố nước ngoài và quy định hiện hành về hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam.

6. Định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo cho đơn vị chủ quản về các hoạt động có liên quan đến nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN, kể cả nguồn viện trợ do ngành dọc phân bổ (theo Thông tư số 82/2007/TT-BTC ngày 12/7/2007 của Bộ Tài chính và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

7. Hàng năm và khi kết thúc dự án, căn cứ vào các quy định hiện hành, Giám đốc chương trình, dự án viện trợ, thủ trưởng các đơn vị sử dụng viện trợ có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán thu chi viện trợ PCPNN theo đúng các quy định về chế độ quyết toán tại Thông tư số 82/2007/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính.

8. Phối hợp công tác với các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động viện trợ với các tổ chức PCPNN phải tuân thủ Quy định này. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ngành, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Điều 12. Các ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn viện trợ PCPNN sẽ được xét khen thưởng.

Điều 13. Mọi hành vi vi phạm của các ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc vận động, tiếp nhận, phân phối, sử dụng và quản lý nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN, tùy theo mức độ vi phạm đều bị xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về vật chất thì còn phải bồi thường.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế.

CHỦ TỊCH
PHỤ TỊCH



Nông Thị Ngọc Minh